

Số: 498/2018/QĐST-HNGĐ

Thủ Đức, ngày 24 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 277/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018;

Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1953

Địa chỉ: số nhà 252/10/21 Quốc lộ V, Khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị Lệ C, sinh năm 1965

Địa chỉ: số nhà 252/10/21 Quốc lộ V, Khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị Lệ C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: không có

2.2 Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Lệ phí: Ông Nguyễn Đức T là người cao tuổi có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí nên được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị Lệ C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0038477 ngày 26/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (bà C đã nộp đủ lệ phí).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- UBND phường P,
- Thành phố L, tỉnh An Giang;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Hiền Lũy

